

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**      **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2018/HSPT

Ngày 29 tháng 01 năm 2018

“Đỗ Chí H và đồng bọn

Sản xuất, buôn bán hàng giả

là thuốc bảo vệ thực vật”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Công

*Các thẩm phán:*

- Ông Đặng Văn Thành

- Ông Đặng Văn Ý

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tiêu Phương Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 604/2017/TLPT-HS ngày 09 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Đỗ Chí H và các bị cáo khác do các bị cáo kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 369/2017/HS-ST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Đỗ Chí H, sinh năm 1968 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Trú tại: 269/26 Tunnel Thiện Vương, Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: Lớp 3/10; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Dân tộc: Hoa; Con ông Đỗ Bình (chết) và bà Vương Thị Khả; Vợ Huỳnh Minh Ngọc, có 04 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giam từ ngày 23/11/2016 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Dư Minh L, sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Trú tại: 01 Bis, Xóm Củi, Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Hoa; Con ông Huỳnh

Công Tâm và bà Dư Ngọc Cẩm; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 23/11/2016 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Huỳnh Chí T, sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Trú tại: 35/5 Khu phố 1, phường An Khánh, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Huỳnh Văn Đủ và bà Nguyễn Thị Vân Hà (chết); chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 23/11/2016 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Ngày 23/11/2016, Công an bắt quả tang Huỳnh Dư Minh L đang điều khiển xe máy biển số 51L1-1473 vận chuyển 02 thùng (120 chai) thuốc bảo vệ thực vật giả nhãn hiệu Tilt Super. Long khai số thuốc này do Đỗ Chí H thuê vận chuyển từ Xưởng in Công ty Trách nhiệm hữu hạn in VT, địa chỉ Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đi giao cho khách hàng. Tiến hành khám xét địa chỉ trên phát hiện và thu giữ nhiều máy móc, dụng cụ như máy đóng màng co, thùng phuy 100 lít, vỏ chai, bao bì, hóa chất...và 7.477 chai, gói thuốc bảo vệ thực vật giả nhãn hiệu IndoSuper 150SC, Tropin Top 325SC, Anvil 525SC, Chess 50WG, Virtako 40WG ... đã thành phẩm.

Đỗ Chí H khai từ khoảng tháng 10 năm 2016 đã sử dụng Xưởng in của Công ty VT để thuê Huỳnh Dư Minh L và Huỳnh Chí T sản xuất thuốc bảo vệ thực vật giả các loại theo đơn đặt hàng của đối tượng tên S không rõ lai lịch. S vận chuyển nguyên liệu, nhãn mác, bao bì ... đến Xưởng in giao cho H; H thuê L và T sang chiết thành các chai thuốc nhãn hiệu IndoSuper 150SC, Tropin Top 325SC, Anvil 525SC ... cho vào thùng thành phẩm. Đối với nhãn hiệu Chess 50WG, Virtako 40 WG đã được S đóng gói mang đến cho H đóng thùng và vận chuyển giao cho khách hàng theo yêu cầu của S. Tiền công S trả cho H 800.000 đồng/thùng thành phẩm. H trả cho L và T 40.000 đồng/thùng thành phẩm. H đã ứng trước cho L, T mỗi người 5.000.000 đồng.

Huỳnh Dư Minh L và Huỳnh Chí T khai nhận sự việc khớp đúng với lời khai nêu trên của Đỗ Chí H.

Ngoài 7.597 chai, gói thuốc bảo vệ thực vật giả nêu trên, các bị cáo H, L, T còn khai nhận trước đó đã sản xuất và giao cho khách hàng theo yêu cầu của S số lượng lớn chai, gói thuốc bảo vệ thực vật giả nhưng không nhớ được số lượng, chủng loại và địa chỉ giao hàng.

Kết luận giám định số 1156/C54B ngày 13/4/2017 và số 1156/1/C54B ngày 19/6/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Các nhãn hiệu mẫu giám định và mẫu so sánh không cùng bản in; Mẫu giám định có thành phần hóa học khác với mẫu so sánh cùng loại.

Căn cứ bảng giá do Công ty Châu Á và Công ty Phú Nông cung cấp thì 7.597 chai, gói thuốc bảo vệ thực vật giả đã thu giữ có trị giá tương đương hàng thật là 379.141.255 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 349/CTr-VKS-P3 ngày 24/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Đỗ Chí H và Huỳnh Dư Minh L về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc bảo vệ thực vật” theo điểm d khoản 2 Điều 158 của Bộ luật Hình sự; Huỳnh Chí T về tội “Sản xuất hàng giả là thuốc bảo vệ thực vật” theo điểm d khoản 2 Điều 158 của Bộ luật Hình sự;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 369/2017/HSST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố Đỗ Chí H và Huỳnh Dư Minh L đã phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc bảo vệ thực vật”; Huỳnh Chí T phạm tội “Sản xuất hàng giả là thuốc bảo vệ thực vật”;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 158; điểm p, g khoản 1 Điều 46, Điều 45; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009); Xử phạt:

Bị cáo Đỗ Chí H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2016. Phạt bổ sung đối với bị cáo Đỗ Chí H 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Bị cáo Huỳnh Dư Minh L 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2016. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với Huỳnh Dư Minh L.

Bị cáo Huỳnh Chí T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2016. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với Huỳnh Chí T.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/10/2017, bị cáo Đỗ Chí H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Ngày 03/10/2017, bị cáo Huỳnh Dư Minh L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Ngày 04/10/2017, bị cáo Huỳnh Chí T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

#### ***Tại phiên tòa phúc thẩm:***

Bị cáo Đỗ Chí H khai nhận bị cáo có thuê bị cáo L và bị cáo T đóng gói, vô chai thuốc bảo vệ thực vật giả các nhãn hiệu nổi tiếng, đồng thời bị cáo có điều động bị cáo L chở thuốc bảo vệ thực vật giả đi giao cho các chành xe theo yêu cầu của S. Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc bảo vệ thực vật” là không oan nhưng đã phạt bị cáo đến 05 năm tù là quá nặng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì số thuốc gói là ở nơi khác

chở đến, bị cáo chỉ có nhiệm vụ đóng số thuốc gói vào thùng và 33 thùng thuốc Anvil là phế phẩm; Bị cáo cũng chỉ là người làm gia công cho S chứ bị cáo không chủ mưu.

Bị cáo Huỳnh Dư Minh L khai nhận bị cáo H có thuê bị cáo đóng gói, vô chai thuốc bảo vệ thực vật giả các nhãn hiệu nổi tiếng, đồng thời theo phân công của bị cáo H, bị cáo chở thuốc bảo vệ thực vật giả đi giao cho các chành xe. Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Sản xuất hàng giả là thuốc bảo vệ thực vật” là đúng, còn xét xử bị cáo về tội “Buôn bán hàng giả là thuốc bảo vệ thực vật” là không đúng vì bị cáo không có bán cho ai, chỉ đi giao hàng cho các chành xe và bị cáo chỉ là người làm thuê mà bản án sơ thẩm phạt bị cáo đến 04 năm tù là quá nặng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Huỳnh Chí T khai nhận bị cáo H có thuê bị cáo đóng gói, vô chai thuốc bảo vệ thực vật giả các nhãn hiệu nổi tiếng. Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Sản xuất hàng giả là thuốc bảo vệ thực vật” là đúng, không oan nhưng đã phạt bị cáo đến 03 năm 06 tháng tù là quá nặng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo chỉ là người làm thuê, bị cáo không sản xuất số thuốc gói và 33 thùng Anvil là phế phẩm nhưng lại tính giá trị để xử phạt bị cáo là không đúng.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị xem xét đơn kháng cáo của các bị cáo còn trong hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết phúc thẩm. Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Đỗ Chí H và Huỳnh Dư Minh L phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc bảo vệ thực vật”, bị cáo Huỳnh Chí T phạm tội “Sản xuất hàng giả là thuốc bảo vệ thực vật” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 158 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Đơn kháng cáo của ba bị cáo đều trong hạn luật định nên đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Bị cáo Đỗ Chí H và bị cáo Huỳnh Dư Minh L là người dân tộc Hoa nhưng cả hai bị cáo đều có học chương trình phổ thông bằng tiếng Việt, biết đọc, viết, nói và giao tiếp thông thạo tiếng Việt. Tại phiên tòa phúc thẩm, cả hai

bị cáo đều không yêu cầu cử người phiên dịch nên không nhất thiết phải cử người phiên dịch cho các bị cáo.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở xác định các bị cáo Đỗ Chí H, Huỳnh Dur Minh L và Huỳnh Chí T sản xuất hàng giả là thuốc bảo vệ thực vật có trị giá tương đương hàng thật là 379.141.255 đồng. Theo phân công của bị cáo H, bị cáo L còn vận chuyển hàng giả giao cho khách hàng. Do đó, bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Đỗ Chí H và bị cáo Huỳnh Dur Minh L phạm tội “*Sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc bảo vệ thực vật*”; bị cáo Huỳnh Chí T phạm tội “*Sản xuất hàng giả là thuốc bảo vệ thực vật*” theo điểm d khoản 2 Điều 158 là đúng người, đúng tội.

Các loại thuốc gói Chess 50WG, Virtako 40WG đã đóng gói sẵn nhưng lại được các bị cáo thực hiện công đoạn đóng thùng hoàn chỉnh đem tiêu thụ và các chai nhãn hiệu Anvil có thành phần hóa học khác với mẫu so sánh cùng loại, được thu giữ tại nơi các bị cáo sản xuất hàng giả, nên bản án sơ thẩm đã quy kết các bị cáo chịu trách nhiệm hình sự đối với các sản phẩm này là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước về kinh tế, vừa gây tác động rất xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh bình thường của các doanh nghiệp chân chính, vừa gây tác động rất xấu đến năng suất, sản lượng trong hoạt động sản xuất nông nghiệp, làm mất mùa, gây bức xúc trong nông dân. Các bị cáo đã tiêu thụ được một lượng rất lớn hàng giả nên hậu quả của hành vi phạm tội của các bị cáo là rất lớn nhưng bản án sơ thẩm lại áp dụng điểm g khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo là không đúng. Tuy nhiên do không có kháng cáo, kháng nghị theo hướng bất lợi đối với các bị cáo, nên không có cơ sở để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết mà cần kiến nghị đến cấp giám đốc thẩm xem xét.

[5] Bị cáo Đỗ Chí H là người thuê bị cáo L và bị cáo Th sản xuất hàng giả, đồng thời bị cáo phân công bị cáo L đưa hàng giả đi tiêu thụ nên hành vi của bị cáo là nguy hiểm nhất trong ba bị cáo. Bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo gồm: đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và áp dụng thêm tình tiết phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, nên đã xử phạt bị cáo 05 năm tù đã là nhẹ, chỉ ở mức trung bình của khung hình phạt (từ 3 năm đến 10 năm tù). Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Bị cáo Huỳnh Dư Minh L là người trực tiếp sản xuất hàng giả và theo phân công của bị cáo H, bị cáo đã đưa hàng giả đi giao cho các chành xe, tức là bị cáo đã giúp sức cho hành vi tiêu thụ hàng giả, nên bị cáo đồng phạm với bị cáo H tiêu thụ hàng giả và do đó bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội “*Buôn bán hàng giả là thuộc bảo vệ thực vật*” là không có cơ sở. Tính chất nguy hiểm hành vi của bị cáo chỉ đứng sau bị cáo H, bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo gồm: đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và áp dụng thêm tình tiết phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, nên đã xử phạt bị cáo 04 năm tù đã là nhẹ, chỉ ở mức thấp của khung hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[7] Bị cáo Huỳnh Chí T là người trực tiếp sản xuất hàng giả, hành vi của bị cáo ít nguy hiểm nhất trong ba bị cáo. Bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo gồm: đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và áp dụng thêm tình tiết phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, nên đã xử phạt bị cáo 03 năm 6 tháng tù đã là nhẹ, gần mức thấp nhất của khung hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phạt bổ sung, xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 158; Các điểm p, g khoản 1 Điều 46, Điều 45; Điều 53 của Bộ luật Hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm;

1.1. Phạt bị cáo Đỗ Chí H 05 (Năm) năm tù về tội “*Sản xuất, buôn bán hàng giả là thuộc bảo vệ thực vật*”; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/11/2016. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

1.2. Phạt bị cáo Huỳnh Dư Minh L 04 (Bốn) năm tù về tội “*Sản xuất, buôn bán hàng giả là thuộc bảo vệ thực vật*”; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/11/2016. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

1.3. Phạt bị cáo Huỳnh Chí T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Sản xuất hàng giả là thuốc bảo vệ thực vật*”; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/11/2016. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2] Buộc mỗi bị cáo: Đỗ Chí H, Huỳnh Dư Minh L và Huỳnh Chí T phải nộp án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*)/bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phạt bổ sung; xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- Tòa án nhân dân TP.HCM (1);
- VKSND TP.HCM (1);
- Công an TP.HCM (1);
- Sở Tư pháp TP.HCM (1);
- Cục THADS TP.HCM (1);
- Trại tạm giam Công an TP.HCM (1)  
(Trại tạm giam Công an TP.HCM tổng  
đặt cho bị cáo (1));
- Lưu VP (3), HS (2), (13b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Công**



